

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 145/2023/HS-PT

Ngày: 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Hồng
- **Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Duy Hoài
Ông Đỗ Mạnh Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 114/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Lê Đình T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Đình T; sinh năm 1987; tại Nghệ An; nơi ĐKNKTT: Xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Tổ D, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Đình B và bà Bùi Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1994 (đã chết); đại diện gia đình bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969; trú tại số B đường C, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

Người có quyền lợi liên quan:

Anh Trần Văn T2, sinh năm 1988; trú tại số A đường T, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin vắng mặt).

Anh Trần Văn T3, sinh năm 1976; trú tại số I đường P, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Vũ Đ, sinh năm 1988; trú tại số B

đường B, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đình T đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Khoảng 12 giờ ngày 19/06/2022, T rủ Trần Văn T2, Bùi Hữu T4, Võ Quang B2, Phan Văn H, Nguyễn Mạnh H1 cùng trú tại thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đến nhà của T, tại Tổ D, Phường A, thành phố B để uống rượu. Sau khi đã uống rượu, T mượn xe ô tô hiệu Kia Seltos, biển số 49A-420.93 của anh T2 để đi công việc thì anh T2 đồng ý. T lái xe chở anh Phan Văn H (ngồi bên ghế phụ) về thăm nhà tại phường L, thành phố B; đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày khi đang trên đường quay trở về nhà, T nhìn thấy anh Nguyễn Văn Vũ Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 49K1-333.39, chở anh Nguyễn Văn B1 chạy cùng chiều với xe của T. Do có quen biết nhau nên T điều khiển xe ô tô của mình chạy sát với xe mô tô của Đ, đồng thời hạ cửa kính xuống chào, cả hai cùng gật đầu chào nhau. Sau đó hai xe chạy song song được một đoạn thì T điều khiển xe ô tô của mình vượt qua xe mô tô của Đ. Đ điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái xe ô tô của T và chạy chệch từ phía tim đường sang bên lề đường phải, sát với đầu xe ô tô của T. Lúc này do T không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu bên phải xe ô tô của T đã va chạm với phần đuôi xe mô tô do Đ điều khiển. Hậu quả làm xe mô tô của Đ bị đổ xuống đường, anh B1 bị ngã văng ra mặt đường và bị bánh trước bên phải xe ô tô biển số 49A-420.93 do T điều khiển cán qua đầu, gây tử vong.

Sau khi gây ra tai nạn, T tiếp tục chạy xe khoảng 50m nữa thì dừng lại bên lề đường phải, rồi đi đến chỗ anh B1 nằm; nhìn thấy anh B1 bị thương nặng thì T đã vẩy một chiếc xe tải chạy qua đường, rồi cùng với anh Đ đưa anh B1 lên chiếc xe tải chở đến Bệnh viện I cấp cứu. Còn một mình T ở lại hiện trường, lúc này T gọi điện báo cho anh T2 biết việc xe đã gây tai nạn, đồng thời nói anh T2 đến mang xe đi cất giấu, nhằm trốn tránh trách nhiệm. Sau đó T2 chở T rời khỏi hiện trường.

Do lo sợ cơ quan chức năng phát hiện sự việc và kiểm nồng độ cồn nên T đã về nhà anh T2 ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 20/06/2022, T đã xóa toàn bộ đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn trên thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 49A-420.93, đồng thời đưa chiếc xe trên đến Công an thành phố B đầu thú. Sau đó, Cơ quan điều tra đã đưa T đến Bệnh viện I để xét nghiệm nồng độ cồn. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn Ethanol trong máu của Lê Đình T vào sáng ngày 20/06/2022 là 6.19mg/dL.

Sau khi tiếp nhận thông tin vụ tai nạn, Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Theo Kết luận giám định ngày 05/08/2022, của Phòng K Công an tỉnh L: Dấu vết trượt xước tại mặt sau chấn bụn bánh sau xe mô tô biển số 49K1-333.39 phù hợp với dấu vết trượt xước khu vực 1/3 bên phải ca lẵng xe ô tô biển số 49A-420.93. Chiều hướng lưu thông của xe ô tô biển số 49A-420.93 và xe mô tô biển số 49K1-333.39 từ đường H về hướng đường L, Phường A, thành phố B. Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49A-420.93 với xe mô tô biển số 49K1-333.39 thuộc phần đường bên phải, theo hướng 02 xe lưu thông. Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi ngày 21/06/2022, của Phòng K Công an tỉnh L thì nguyên nhân làm anh Nguyễn Văn B1 chết là do chấn thương sọ não.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 xe ô tô biển số 49A-420.93 cùng giấy tờ cho anh Trần Văn T3; trả lại 01 xe mô tô biển số 49K1-333.39 cho anh Nguyễn Văn Vũ Đ. Hiện đang tạm giữ 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe của Lê Đình T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Lê Đình T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 320.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường thêm. Đối với người có quyền lợi liên quan là anh Trần Văn T3 (chủ xe ô tô biển số 49A-420.93) và anh Trần Văn T2 (là người cho bị cáo T mượn xe) đều không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 55/CT-VKSBL ngày 30 tháng 3 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố bị cáo Lê Đình T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 54 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Lê Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 04/5/2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án

treo

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo; bị cáo giữ nguyên kháng cáo; không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do bỏ lọt hành vi phạm tội đối với người có liên quan và các tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 260 BLHS 2015, giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc điều tra truy tố, xét xử lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng án treo.

[2] Vào ngày 19/6/2022, bị cáo Lê Đình T cùng với một số bạn bè uống rượu tại nhà của mình, trong đó có Trần Văn T2. Sau khi đã uống rượu bia, Lê Đình T mượn chiếc xe ô tô KIA SELTOS, biển kiểm soát 49A-420.93 của Trần Văn T2 chở Phan Văn H đi công việc riêng. Khi lưu thông trên đường H, Phường A, thành phố B, T gặp Nguyễn Văn Vũ Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 49K1-333.39 chở Nguyễn Văn B1 chạy cùng chiều phía trước. Do có quen nhau nên T và Đ1 cùng chạy song song, gật đầu chào nhau. Sau đó, T điều khiển xe ô tô của mình vượt qua xe mô tô của Đ. Thấy T điều khiển xe ô tô vượt qua nên Đ điều khiển xe mô tô vượt qua phía bên trái xe ô tô của T. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu bên phải xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với phần đuôi xe mô tô do Đ điều khiển, hậu quả làm xe mô tô của Đ bị đổ, B1 đang ngồi phía sau xe mô tô do Đ chở bị ngã văng xuống mặt đường và bị bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 49A-420.93 cán qua đầu, gây tử vong. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không bị oan. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên qua lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xem xét đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX thấy rằng, sau khi đã uống rượu, bị cáo đã sử dụng xe ô tô là phương tiện giao thông có các điều kiện về an toàn giao thông theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS 2015 là bỏ lọt các tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 260 BLHS 2015. Đồng thời, cấp sơ thẩm chưa làm rõ hành vi giao phương tiện của Trần Văn T2 cho bị cáo đã sử dụng rượu bia mà điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 54 BLHS 2015 xử bị cáo dưới khung hình phạt là chưa bảo đảm công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và chưa nghiêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị HĐXX hủy bản án sơ thẩm do bỏ lọt hành vi nằm trong tình tiết định khung tăng nặng là chưa có căn cứ, chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác phòng chống tội phạm nhất là tội phạm về giao thông đường bộ hiện nay, nên HĐXX chấp nhận và hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc điều tra, truy tố lại vụ án theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Bảo Lộc (03);
- VKSND Bảo Lộc (01);
- Cơ quan CSĐT CA Bảo Lộc (01);
- Cơ quan THAHS CA Bảo Lộc (01);
- Chi cục THADS Bảo Lộc (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hồng